TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST - HNGĐ	*Nghĩa Lộ, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Sa Thị Thu Q, sinh năm 1975.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Ng, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ 13, phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sa Thị Thu Q và anh Hoàng Văn Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Sa Thị Thu Q và anh Hoàng Văn Ng có một con chung Hoàng Tuấn Huy, sinh ngày 29/11/2002. Chị sa Thị Thu Q được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Hoàng Văn Ng nhận cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đ/ tháng kể từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu anh Ng không thực hiện nghĩa vụ trên, anh Ngọc phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Sa Thị Thu Q và anh Hoàng Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Sa Thị Thu Q nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2017/0001695 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ ngày 11 tháng 12 năm 2018, chị Q được hoàn trả số tiền là 150.000 đồng. Anh Hoàng Văn Ngọc phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con (Anh Ng chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND TX Nghĩa Lộ;*
- *CCTHADS TX Nghĩa Lộ;*
- *UBND phường Pú Trạng;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).